

**BAN TỔ CHỨC
GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG
HẠNG NHẤT QUỐC GIA
NĂM 2022**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 02 năm 2022

SỐ : 01/QĐ-BTC

**QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả thi đấu
Giải Vô địch Cờ tướng hạng nhất Quốc gia năm 2022**

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC
GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022**

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-TCTDTT ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Tổng cục Thể dục Thể thao về việc cho phép tổ chức giải Vô địch Cờ tướng hạng nhất Quốc gia năm 2022 tại thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-LĐCTVN ngày 08 tháng 02 năm 2022 và Quyết định số 10/QĐ-LĐCTVN ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Liên đoàn Cờ tướng Việt Nam về việc thành lập Ban Tổ chức, Ban Trọng tài giải Vô địch Cờ tướng hạng nhất Quốc gia năm 2022;

Căn cứ Điều lệ số 01/ĐL-LĐCTVN ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Liên đoàn Cờ tướng Việt Nam về việc tổ chức Giải vô địch Cờ tướng hạng nhất Quốc gia năm 2022 từ ngày 17 đến ngày 26 tháng 02 năm 2022 tại thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của ông Đặng Đông Hải, Tổng Trọng tài giải Vô địch Cờ tướng hạng nhất Quốc gia năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi đấu Giải Vô địch Cờ tướng hạng nhất Quốc gia năm 2022 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Ban tổ chức Giải Vô địch Cờ tướng hạng nhất Quốc gia năm 2022, các đơn vị và vận động viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
-Như điều 3;
-Lưu VP.

TRƯỞNG BAN



**PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Nguyễn Trọng Thao

KẾT QUẢ GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022
CỜ NHANH - BẢNG NỮ



Hạng	Họ và tên Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Đội kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
HCV	Đàm Thị Thủy Dung	Thành phố Hồ Chí Minh	7	0	23	24
HCB	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	6	0	27	30
HCD	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	4½	0	27½	30½
HCD	Nguyễn Hoàng Yến	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	25	27
5	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	4½	0	18½	19½
6	Lại Quỳnh Tiên	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	24½	27
7	Cao Phương Thanh	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	22	24½
8	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	3½	0	27	29
9	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	3½	0	26½	28½
10	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	3½	0	23½	26
11	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	3½	0	21½	24½
12	Nguyễn Phi Liêm	Hà Nội	3½	0	20½	23
13	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	3½	0	20½	21½
14	Trần Tuệ Doanh	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	23½	26
15	Hoàng Thị Hải Bình	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	22½	25
16	Nguyễn Anh Đình	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	19½	21½
17	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	19	20
18	Trần Huỳnh Thiên Kim	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	18½	20½
19	Trần Thị Như Ý	Bình Định	2½	0	23½	24½
20	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	2½	0	19	20
21	Nguyễn Lâm Xuân Thy	Thành phố Hồ Chí Minh	1½	0	21	22

GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022

CỜ NHANH - BẢNG NAM

Hạng	Họ và tên Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Đôi kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
HCV	Lại Lý Huỳnh	Bình Dương	8	0	49	53½
HCB	Vũ Quốc Đạt	Thành phố Hồ Chí Minh	7	0	47½	51½
HCĐ	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	7	0	44½	48½
HCĐ	Nguyễn Hoàng Lâm	Thành phố Hồ Chí Minh	7	0	42½	45
5	Hà Văn Tiến	Bình Phước	7	0	39½	42
6	Trần Hữu Bình	Bình Dương	6½	0	46	50
7	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	6½	0	46	50
8	Phan Nguyễn Công Minh	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	0	39	42½
9	Đào Cao Khoa	Bình Dương	5½	0	45½	47½
10	Nguyễn Minh Nhật Quang	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	0	45	48½
11	Đặng Hữu Trang	Bình Phước	5½	0	43	46½
12	Đặng Cửu Tùng Lân	Bình Phước	5½	0	43	46½
13	Uông Dương Bắc	Bình Dương	5½	0	43	46½
14	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	5½	0	42½	45
15	Phạm Trung Thành	Bình Định	5½	0	40	42½
16	Trần Chánh Tâm	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	0	40	42
17	Nguyễn Long Hải	Bình Dương	5½	0	36½	38½
18	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	5½	0	36	39½
19	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	5	0	45½	49½
20	Vũ Nguyễn Hoàng Luân	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	42	44½
21	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	5	0	42	44
22	Võ Văn Hoàng Tùng	Đà Nẵng	5	0	41½	45
23	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	5	0	40½	43
24	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	40	42
25	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	5	0	39½	43
26	Tô Thiên Tường	Bình Dương	5	0	39½	42½
27	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	5	0	38½	42
28	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	5	0	38½	42
29	Phan Trọng Tín	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	36½	40
30	Trần Anh Duy	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	34	36½
31	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	5	0	34	36
32	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	4½	0	43½	47
33	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	4½	0	42½	44½
34	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	4½	0	42	46
35	Trần Quốc Việt	Bình Dương	4½	0	41	43½
36	Diệp Khai Nguyên	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	40½	44
37	Trần Huỳnh Sĩ La	Đà Nẵng	4½	0	40	43½
38	Hà Trung Tín	Bình Dương	4½	0	38½	40½
39	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	4½	0	37	40½
40	Nguyễn Anh Hoàng	Bình Dương	4½	0	36	39½
41	Nguyễn Chí Độ	Bình Dương	4½	0	35	37½
42	Trần A Sáng	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	34½	38
43	Phùng Quang Diệp	Bình Phước	4½	0	34½	37
44	Đào Quốc Hưng	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	42½	46
45	Võ Minh Nhất	Bình Phước	4	0	42	44

GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022

CƠ NHANH - BẢNG NAM

Hạng	Họ và tên Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Đôi kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
46	Trần Thanh Tân	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	40	43½
47	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	4	0	37½	40
48	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	4	0	35½	38
49	Nguyễn Lê Minh Đức	Quảng Ngãi	3½	0	36½	40
50	Nguyễn Đại Thắng	Hà Nội	3½	0	36½	39½
51	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	3½	0	36	38½
52	Nguyễn Hoàng Tuấn	Đà Nẵng	3½	0	35	37½
53	Diệp Khải Hằng	Bình Dương	3½	0	34½	38
54	Lê Đoàn Tấn Tài	Bộ Công An	3½	0	34½	36½
55	Trần Thái Hòa	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0	33½	36
56	Lê Văn Quý	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	0	32½	36
57	Ngô Thanh Phụng	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	0	32½	34½
58	Trần Lê Ngọc Thảo	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0	32	35½
59	Nguyễn An Tấn	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	0	32	34
60	Kiều Kính Quốc	Bộ Công An	3½	0	32	34
61	Nguyễn Hoàng Lâm (B)	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0	29½	31½
62	Nguyễn Văn Tài	Bộ Công An	3½	0	25½	27½
63	Bùi Huy Hoàng	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	30½	32½
64	Lương Viết Dũng	Bộ Công An	3	0	27	29
65	Nguyễn Quốc Vương	Bộ Công An	2½	0	35½	37½
66	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	2½	0	35	37
67	Từ Đức Trung	Bộ Công An	2½	0	27½	29½
68	Nguyễn Văn Thật	Bộ Công An	2	0	31½	34
69	Nguyễn Văn Minh	Bộ Công An	2	0	30½	32½
70	Hồ Nguyễn Hữu Duy	Đà Nẵng	2	0	28½	30½
71	Phan Phúc Trường	Bình Phước	0	0	30	32½
72	Trịnh Văn Thành	Bình Dương	0	0	29½	33

GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022



VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ THỂ THAO CỜ CHÓP - BẢNG NỮ

Hạng	Họ và tên Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Đối kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
HCV	Đàm Thị Thủy Dung	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	0	27	29
HCB	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	5½	0	27½	29
HCD	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	5	0	25	28
HCD	Nguyễn Hoàng Yến	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	25	26½
5	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	4½	0	30	32
6	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	28	31
7	Trần Thị Như Ý	Bình Định	4	0	25	26½
8	Cao Phương Thanh	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	23½	25
9	Lại Quỳnh Tiên	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	18½	20
10	Trần Tuệ Doanh	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	1	26½	28
11	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	3½	0	25½	28½
12	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	3	0	22½	25
13	Nguyễn Phi Liêm	Hà Nội	3	0	22	24
14	Trần Huỳnh Thiên Kim	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	21	23
15	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	3	0	20	22
16	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	3	0	17½	19
17	Nguyễn Anh Đình	Thành phố Hồ Chí Minh	2½	0½	18	19½
18	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	2½	0½	16	17½
19	Nguyễn Lâm Xuân Thy	Thành phố Hồ Chí Minh	2	1	21	22½
20	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	2	0	18	19½
21	Ngô Thị Thu Nga	Bình Dương	1½	0½	21	22½
22	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Bình Định	1½	0½	19½	21

GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022

CỜ CHÓP - BẢNG NAM

Hạng	Họ và tên Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Đối kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
HCV	Hà Văn Tiến	Bình Phước	7½	0	46½	50
HCB	Vũ Quốc Đạt	Thành phố Hồ Chí Minh	7	0	46½	51
HCD	Nguyễn Minh Nhật Quang	Thành phố Hồ Chí Minh	7	0	46	50
HCD	Lại Lý Huynh	Bình Dương	7	0	44½	48
5	Phan Nguyễn Công Minh	Thành phố Hồ Chí Minh	7	0	41½	45½
6	Đặng Hữu Trang	Bình Phước	6½	0	47	50
7	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	6½	0	38½	42½
8	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	6	0	47	51
9	Võ Văn Hoàng Tùng	Đà Nẵng	6	0	45½	49
10	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	6	0	44½	48
11	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	6	0	42	45½
12	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	6	0	37	39½
13	Trần Chánh Tâm	Thành phố Hồ Chí Minh	6	0	36½	40
14	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	5½	0	43	45½
15	Trịnh Hồ Quang Vũ	Quảng Ngãi	5½	0	41½	45½
16	Trần Anh Duy	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	0	41	44
17	Ngô Thanh Phụng	Bà Rịa - Vũng Tàu	5½	0	35	37½
18	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	5	0	47	49½
19	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	5	0	45½	49
20	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	41	44½
21	Diệp Khai Nguyên	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	40	43½
22	Đặng Cửu Tùng Lâm	Bình Phước	5	0	40	43½
23	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	5	0	39½	43
24	Nguyễn Chí Độ	Bình Dương	5	0	39½	42
25	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	5	0	39	41½
26	Phạm Trung Thành	Bình Định	5	0	38	41½
27	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	5	0	38	41½
28	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	5	0	38	40
29	Diệp Khải Hằng	Bình Dương	5	0	36	39½
30	Nguyễn Hoàng Tuấn	Đà Nẵng	4½	0	46	48
31	Vũ Nguyễn Hoàng Luân	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	44½	48
32	Phan Trọng Tín	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	42½	45½
33	Đào Cao Khoa	Bình Dương	4½	0	41	44½
34	Nguyễn Đại Thắng	Hà Nội	4½	0	39½	42
35	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	4½	0	39	41½
36	Trần A Sáng	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	37½	42
37	Đào Quốc Hưng	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	37½	40
38	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	4½	0	37	39½
39	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	4½	0	36½	39½
40	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	4½	0	35½	39
41	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	4½	0	34½	37
42	Trần Thái Hòa	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	32	33
43	Nguyễn Anh Hoàng	Bình Dương	4½	0	30	32
44	Hồ Nguyễn Hữu Duy	Đà Nẵng	4	0	42	45½

GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022
CỜ CHÓP BẢNG NAME

Hạng	Họ và tên Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Đôi kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
45	Trần Quốc Việt	Bình Dương	4	0	40½	41½
46	Nguyễn Hoàng Lâm (B)	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	40	43
47	Phùng Quang Điệp	Bình Phước	4	0	37½	38½
48	Nguyễn An Tấn	Bà Rịa - Vũng Tàu	4	0	35½	39
49	Nguyễn Văn Minh	Bộ Công An	4	0	33½	36
50	Võ Minh Nhất	Bình Phước	4	0	33½	34½
51	Trần Huỳnh Sĩ La	Đà Nẵng	3½	0	39½	43
52	Lương Viết Dũng	Bộ Công An	3½	0	39½	43
53	Trần Thanh Tân	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0	38½	41
54	Trần Hữu Bình	Bình Dương	3½	0	35½	38
55	Hà Trung Tín	Bình Dương	3½	0	35	37
56	Nguyễn Long Hải	Bình Dương	3½	0	34½	37½
57	Nguyễn Hoàng Lâm	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0	31½	34
58	Tô Thiên Tường	Bình Dương	3½	0	31	33½
59	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	3½	0	30	32½
60	Lê Văn Quý	Bà Rịa - Vũng Tàu	3½	0	29½	31½
61	Nguyễn Lê Minh Đức	Quảng Ngãi	3½	0	28½	31
62	Bùi Huy Hoàng	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0	26½	27½
63	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	3	0	38	41
64	Nguyễn Quốc Vương	Bộ Công An	2½	0	34	35
65	Lê Đoàn Tấn Tài	Bộ Công An	2½	0	32	34½
66	Trần Lê Ngọc Thảo	Thành phố Hồ Chí Minh	2½	0	31	32
67	Nguyễn Văn Thật	Bộ Công An	2½	0	29½	30½
68	Nguyễn Văn Tài	Bộ Công An	2½	0	27	29
69	Kiều Kính Quốc	Bộ Công An	2	0	30½	31½
70	Từ Đức Trung	Bộ Công An	1	0	27½	29½
71	Uông Dương Bắc	Bình Dương	0	0	28½	32



GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022
CỜ TIÊU CHUẨN - BẢNG NỮ

Hạng	Họ và tên VĐV	Đơn vị	Điểm	Đối kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
HCV	Nguyễn Hoàng Yến	Thành phố Hồ Chí Minh	7	0	42	46
HCB	Trần Tuệ Đoàn	Thành phố Hồ Chí Minh	6½	0	43	47
HCD	Hồ Thị Thanh Hồng	Bình Định	6	1½	41½	44½
HCD	Đàm Thị Thùy Dung	Thành phố Hồ Chí Minh	6	1	45	49
5	Nguyễn Phi Liêm	Hà Nội	6	0½	44	46½
6	Cao Phương Thanh	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	0	37½	40
7	Đào Thị Thủy Tiên	Quảng Ninh	5½	0	37	39½
8	Kiều Bích Thủy	Hà Nội	5	0	42	45
9	Trần Thị Như Ý	Bình Định	4½	0	41	44
10	Lại Quỳnh Tiên	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	39½	43
11	Ngô Thị Thu Nga	Bình Dương	4½	0	35	37½
12	Hoàng Thị Hải Bình	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	40	42½
13	Trần Thị Bích Hằng	Bình Định	4	0	39½	43
14	Trần Huỳnh Thiên Kim	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	36½	39
15	Lê Thị Kim Loan	Hà Nội	4	0	35½	38
16	Trịnh Thúy Nga	Quảng Ninh	4	0	35	37½
17	Nguyễn Huỳnh Phương Lan	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	30½	33
18	Ngô Thị Thu Hà	Bình Dương	3½	2	35½	38½
19	Vương Tiểu Nhi	Bình Định	3½	0½	33	35½
20	Nguyễn Anh Đình	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0½	32½	35
21	Nguyễn Lâm Xuân Thy	Thành phố Hồ Chí Minh	3	1	33	35½
22	Đinh Thị Quỳnh Anh	Quảng Ninh	3	0	31	33½
23	Nguyễn Diệu Thanh Nhân	Bình Định	1½	0	35	38½

GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022
CỜ TIÊU CHUẨN - BẢNG NAM



Hạng	Họ và tên Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Đôi kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
HCV	Nguyễn Minh Nhật Quang	Thành phố Hồ Chí Minh	7	0	47½	52
HCB	Nguyễn Thành Bảo	Bình Phước	7	0	46	50
HCD	Tôn Thất Nhật Tân	Đà Nẵng	7	0	42½	45½
HCD	Nguyễn Quang Nhật	Quảng Ninh	6½	0½	50	55
5	Hà Văn Tiến	Bình Phước	6½	0½	47	51
6	Lại Lý Huynh	Bình Dương	6	0	45	49
7	Đặng Hữu Trang	Bình Phước	6	0	40½	43
8	Vũ Khánh Hoàng	Quảng Ninh	6	0	38	41
9	Đào Quốc Hưng	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	0	48	52
10	Nguyễn Khánh Ngọc	Đà Nẵng	5½	0	45	49
11	Vũ Hữu Cường	Bình Phước	5½	0	42	44½
12	Trần Chánh Tâm	Thành phố Hồ Chí Minh	5½	0	41½	45
13	Đào Văn Trọng	Quảng Ninh	5	0	45	48
14	Nguyễn Hoàng Lâm	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	44½	48½
15	Trần Huỳnh Si La	Đà Nẵng	5	0	43	47
16	Võ Văn Hoàng Tùng	Đà Nẵng	5	0	43	45½
17	Nguyễn Minh Hưng	Bình Phước	5	0	40	43½
18	Nguyễn Trần Đỗ Ninh	Thành phố Hồ Chí Minh	5	0	39½	42
19	Ngô Ngọc Minh	Bình Phước	5	0	38	41
20	Nguyễn Văn Tới	Bình Định	5	0	36½	40
21	Lê Đoàn Tấn Tài	Bộ Công An	5	0	33½	36
22	Vũ Quốc Đạt	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	44½	49
23	Dương Đình Chung	Quảng Ninh	4½	0	42½	45
24	Phùng Quang Điệp	Bình Phước	4½	0	40½	41½
25	Nguyễn Hoàng Tuấn	Đà Nẵng	4½	0	40	44
26	Nguyễn Anh Mẫn	Đà Nẵng	4½	0	38½	42
27	Nguyễn Hoàng Lâm (B)	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	37½	41
28	Võ Minh Nhất	Bình Phước	4½	0	37	40½
29	Phạm Trung Thành	Bình Định	4½	0	37	38
30	Nguyễn Mạnh Hải	Thái Nguyên	4½	0	36½	39½
31	Trương Đình Vũ	Đà Nẵng	4½	0	35½	39½
32	Bùi Thanh Tùng	Bình Định	4½	0	35½	38½
33	Trần Thanh Tân	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	35½	38
34	Nguyễn Văn Minh	Bộ Công An	4½	0	34½	37
35	Trần Thái Hòa	Thành phố Hồ Chí Minh	4½	0	33½	36
36	Phí Mạnh Cường	Quảng Ninh	4	0	44	48½
37	Vũ Nguyễn Hoàng Luân	Thành phố Hồ Chí Minh	4	0	36	39
38	Nguyễn Lê Minh Đức	Quảng Ngãi	4	0	34½	37
39	Nguyễn Văn Bon	Bình Phước	4	0	34	36½
40	Từ Đức Trung	Bộ Công An	4	0	32½	33½
41	Trần A Sáng	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0	40	43
42	Chu Tuấn Hải	Bình Phước	3½	0	35	37½
43	Trịnh Hồ Quang Vũ	Quảng Ngãi	3½	0	34	37

GIẢI VÔ ĐỊCH CỜ TƯỚNG HẠNG NHẤT QUỐC GIA NĂM 2022
CỜ TIÊU CHUẨN - BẢNG NAM

Hạng	Họ và tên Vận động viên	Đơn vị	Điểm	Đôi kháng	Hệ số 1	Hệ số 2
44	Diệp Khai Nguyên	Thành phố Hồ Chí Minh	3½	0	32	34½
45	Nguyễn Quốc Vương	Bộ Công An	3½	0	28	29
46	Trần Anh Duy	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	36	38½
47	Nguyễn Văn Tài	Bộ Công An	3	0	34½	37½
48	Nguyễn Văn Thật	Bộ Công An	3	0	33	34
49	Đặng Cửu Tùng Lâm	Bình Phước	3	0	32½	33½
50	Trần Lê Ngọc Thảo	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	30½	31½
51	Bùi Huy Hoàng	Thành phố Hồ Chí Minh	3	0	30	31
52	Lương Viết Dũng	Bộ Công An	2½	0	32½	35
53	Đào Cao Khoa	Bình Dương	2	0	38½	41
54	Hà Trung Tín	Bình Dương	2	0	35½	38½
55	Nguyễn Anh Đức	Bình Dương	1½	0	31½	34
56	Kiều Kính Quốc	Bộ Công An	1½	0	27	28
57	Diệp Khải Hằng	Bình Dương	1	0	36½	40
58	Nguyễn An Tấn	Bà Rịa - Vũng Tàu	1	0	24½	27
59	Ngô Thanh Phụng	Bà Rịa - Vũng Tàu	0½	0	31	34½
60	Nguyễn Chí Độ	Bình Dương	0½	0	29	32½